

Số: 4392/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 11 tháng 11 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố các thủ tục hành chính thực hiện liên thông thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã, cơ quan đăng ký cư trú và Bảo hiểm xã hội cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Văn bản số 1772/STP-VP ngày 16/10/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 02 (hai) thủ tục hành chính được sửa đổi thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã, cơ quan đăng ký cư trú và Bảo hiểm xã hội cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành và thay thế Quyết định số 2796/QĐ-UBND ngày 20/7/2015 của UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PVP UBND tỉnh (theo dõi NC);
- Lưu: VT, VX₁, NC₁;
- Gửi:
- + Bản giấy: TW, UBND tỉnh,
Sở Tư pháp (07b);
- + Bản điện tử: Các thành phần còn lại.

**KT. CHỦ TỊCH
DÂN CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hồng Lĩnh

**DANH MỤC
CÁC TTHC THỰC HIỆN LIÊN THÔNG ĐƯỢC SỬA ĐỔI THUỘC THẨM
QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ, CƠ QUAN ĐĂNG KÝ CƯ TRÚ
VÀ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ TĨNH**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 4392/QĐ-UBND
ngày 11/11/2015 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)

**PHẦN I
DANH MỤC CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG**

TT	Tên thủ tục hành chính liên thông	Số trang
I.	Lĩnh vực: Hành chính tư pháp, cư trú, bảo hiểm y tế	
1	Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	2 - 11
2	Đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	12 - 18



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC
CÁC THỰC THỰC HIỆN LIÊN THÔNG ĐƯỢC SỬA ĐỔI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ, CƠ QUAN ĐĂNG KÝ CƯ TRÚ VÀ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ TĨNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 489/L/QĐ-UBND ngày 11/11/2015 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)

PHẦN I
DANH MỤC CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG

TT	Tên thủ tục hành chính liên thông	Số trang
I.	Lĩnh vực: Hành chính tư pháp, cư trú, bảo hiểm y tế	
1	Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	2 - 11
2	Đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	12 - 18

PHẦN II
NỘI DUNG CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG ĐƯỢC SỬA
ĐỔI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ,
CƠ QUAN ĐĂNG KÝ CƯ TRÚ VÀ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP
HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ TĨNH

I. LĨNH VỰC HÀNH CHÍNH TƯ PHÁP, CƯ TRÚ, BẢO HIỂM Y TẾ

1. Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi

1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Người có yêu cầu nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

Bước 2: Công chức Tư pháp - Hộ tịch tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ; trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định thì hướng dẫn bổ sung, hoàn chỉnh; trường hợp hồ sơ đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ, viết giấy nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân thực hiện việc đăng ký khai sinh theo quy định.

Bước 3: Công chức Tư pháp - Hộ tịch lập hồ sơ đăng ký thường trú, hồ sơ đề nghị cấp thẻ bảo hiểm y tế để UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến cơ quan đăng ký cư trú và Bảo hiểm xã hội cấp huyện.

Bước 4: Ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ do UBND cấp xã chuyển đến, cơ quan đăng ký cư trú và Bảo hiểm xã hội cấp huyện kiểm tra hồ sơ, thực hiện đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế và trả kết quả cho UBND cấp xã.

Bước 5: Sau khi nhận được kết quả của cơ quan đăng ký cư trú và Bảo hiểm xã hội cấp huyện, UBND cấp xã trả kết quả liên thông tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

Bước 6: Cá nhân nhận kết quả thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã.

Trường hợp người nộp hồ sơ có yêu cầu nhận kết quả qua dịch vụ chuyển phát thì đăng ký với UBND cấp xã và phải trả phí dịch vụ chuyển phát theo quy định.

Trường hợp người nộp hồ sơ có yêu cầu nhận kết quả từng loại thủ tục trực tiếp tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết thì khi nộp hồ sơ tại UBND cấp xã phải yêu cầu cụ thể từng loại để ghi vào phiếu hẹn và người nộp hồ sơ sẽ được trực tiếp nhận kết quả theo yêu cầu tại các cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại UBND cấp xã.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ, gồm:

* Các loại giấy tờ phải nộp:

- Tờ khai đăng ký khai sinh (theo mẫu TP/HT-2012-TKKS.1);
- Tờ khai tham gia bảo hiểm y tế (theo mẫu TK1-TS);
- Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu (theo mẫu HK02);

- Bản chính Giấy chứng sinh do cơ sở y tế nơi trẻ em sinh ra cấp; nếu trẻ em sinh ra ngoài cơ sở y tế thì giấy chứng sinh được thay bằng văn bản xác nhận của người làm chứng; trường hợp không có người làm chứng thì người đi khai sinh phải làm giấy cam đoan về việc sinh là có thực. Đối với trường hợp trẻ em bị bỏ rơi thì nộp biên bản về việc trẻ em bị bỏ rơi thay cho giấy chứng sinh.

Trường hợp đăng ký khai sinh cho trẻ em sinh ra do mang thai hộ thì nộp thêm văn bản chứng minh việc mang thai hộ theo quy định của pháp luật.

- Bản chính Sổ hộ khẩu.

Trường hợp trẻ em có cha, mẹ nhưng không đăng ký thường trú cùng cha, mẹ mà đăng ký thường trú cùng với người khác thì phải có ý kiến bằng văn bản của cha, mẹ, có xác nhận của UBND cấp xã; ý kiến đồng ý của chủ hộ và Sổ hộ khẩu của chủ hộ.

Trường hợp ủy quyền cho người khác làm thay thì phải có văn bản ủy quyền được công chứng hoặc chứng thực hợp lệ. Nếu người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì không cần phải có văn bản ủy quyền nhưng phải có giấy tờ chứng minh về mối quan hệ nêu trên.

* Các loại giấy phải xuất trình:

- Bản chính Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu của người có yêu cầu thực hiện thủ tục liên thông trong trường hợp cán bộ "Một cửa" không biết rõ về nhân thân người yêu cầu.

- Bản chính Giấy chứng nhận kết hôn của cha, mẹ trẻ (nếu cha, mẹ trẻ có đăng ký kết hôn) trong trường hợp cán bộ "Một cửa" không biết rõ về quan hệ hôn nhân của cha, mẹ trẻ.

(Đối với bản sao thì xuất trình bản chính để đối chiếu, không phải chứng thực).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời hạn giải quyết: Không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó:

- Ủy ban nhân dân cấp xã: Thực hiện đăng ký khai sinh ngay trong ngày; trường hợp hồ sơ tiếp nhận sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay trong ngày thì tiến hành giải quyết trong ngày làm việc tiếp theo.

Sau khi đăng ký khai sinh xong, UBND cấp xã có trách nhiệm lập và chuyển hồ sơ đăng ký thường trú và hồ sơ cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi đến cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 01 ngày làm việc.

- Cơ quan đăng ký cư trú và Bảo hiểm xã hội cấp huyện thực hiện đồng thời việc đăng ký thường trú và cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi trong thời hạn cụ thể như sau:

+ Cơ quan đăng ký cư trú: Không quá 07 ngày làm việc.

+ Bảo hiểm xã hội cấp huyện: Không quá 05 ngày làm việc.

Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định mà UBND cấp xã phải hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của cơ quan đăng ký cư trú, Bảo hiểm xã hội thì thời hạn giải quyết được kéo dài thêm không quá 01 ngày làm việc.

Đối với các xã cách xa trụ sở cơ quan Bảo hiểm xã hội cấp huyện hoặc cơ quan đăng ký cư trú từ 50 km trở lên, giao thông đi lại khó khăn, chưa được kết nối Internet thì thời hạn trả kết quả được kéo dài thêm nhưng không quá 03 ngày làm việc.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: UBND cấp xã, cơ quan đăng ký cư trú và Bảo hiểm xã hội cấp huyện.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy khai sinh, đăng ký thường trú, Thẻ bảo hiểm y tế.

8. Lệ phí:

- Miễn lệ phí đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế.

- Lệ phí cấp bản sao Giấy khai sinh: 2.000đ/01 bản sao (Hai nghìn đồng/01 bản sao). Số lượng bản sao tùy thuộc vào yêu cầu của công dân.

- Lệ phí đăng ký cư trú:

+ Đối với các phường thuộc thị xã, thành phố: 15.000 đồng/01 lần đăng ký.

+ Đối với các khu vực còn lại: 7.500 đồng/01 lần đăng ký.

(Không thu lệ phí đăng ký thường trú đối với con dưới 18 tuổi của liệt sỹ, thương binh, hộ gia đình thuộc diện xóa đói giảm nghèo, công dân thuộc xã, thị trấn vùng cao theo quy định của Ủy ban Dân tộc).

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Tờ khai đăng ký khai sinh (theo mẫu TP/HT-2012-TKKS.1);

- Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu (theo mẫu HK02);

- Tờ khai tham gia bảo hiểm y tế (theo mẫu TK1-TS).

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ về đăng ký, quản lý hộ tịch;

- Nghị định số 06/2012/NĐ-CP ngày 02/02/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về hộ tịch, hôn nhân và gia đình và chứng thực;

- Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT ngày 15/5/2015 của Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi;

- Thông tư số 01/2008/TT-BTP ngày 02/6/2008 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch;

- Thông tư số 05/2012/TT-BTP ngày 23/5/2012 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08.a/2010/TT-BTP ngày 25/3/2010 của Bộ Tư

pháp về việc ban hành và hướng dẫn việc ghi chép, lưu trữ, sử dụng sổ, biểu mẫu hộ tịch;

- Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Thông tư số 36/2014/TT-BCA ngày 09/9/2014 của Bộ Công an ban hành quy định về biểu mẫu sử dụng trong đăng ký, quản lý cư trú;

- Quyết định số 1018/QĐ-BHXH ngày 10/10/2014 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm Xã hội Việt Nam sửa đổi một số nội dung tại các quyết định ban hành quy định quản lý thu, chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế;

- Quyết định số 44/2014/QĐ-UBND ngày 20/8/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định về mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

- Quyết định số 38/2014/QĐ-UBND ngày 20/8/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định về mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký cư trú trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ KHAI SINH

Kính gửi: ⁽¹⁾.....

Họ và tên người khai:

Nơi thường trú/tạm trú: ⁽²⁾.....

Số CMND/Giấy tờ hợp lệ thay thế: ⁽³⁾.....

Quan hệ với người được khai sinh:

Đề nghị⁽¹⁾.....**đăng ký khai sinh cho người có tên dưới đây:**

Họ và tên: Giới tính:.....

Ngày, tháng, năm sinh:(Bằng chữ:.....)

.....)

Nơi sinh: ⁽⁴⁾.....

Dân tộc: Quốc tịch:

Họ và tên cha:

Dân tộc: Quốc tịch: Năm sinh

Nơi thường trú/tạm trú: ⁽²⁾.....

Họ và tên mẹ:

Dân tộc: Quốc tịch: Năm sinh

Nơi thường trú/tạm trú: ⁽²⁾.....

Tôi cam đoan lời khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Làm tại:, ngày tháng năm

Người đi khai sinh⁽⁵⁾

(Ký, ghi rõ họ tên)

.....

Người cha

(Ký, ghi rõ họ tên)

.....

Người mẹ

(Ký, ghi rõ họ tên)

.....

Chú thích:

(1) Ghi rõ tên cơ quan đăng ký khai sinh.

(2) Ghi theo địa chỉ đăng ký thường trú và gạch cụm từ “tạm trú”; nếu không có nơi đăng ký thường trú thì gạch hai từ “thường trú” và ghi theo địa chỉ đăng ký tạm trú.

(3) Nếu ghi theo số CMND, thì gạch cụm từ “Giấy tờ hợp lệ thay thế”; nếu ghi theo số Giấy tờ hợp lệ thay thế thì ghi rõ tên giấy tờ, số của giấy tờ và gạch cụm từ “CMND”.

(4) Trường hợp trẻ em sinh tại bệnh viện thì ghi tên bệnh viện và địa danh hành chính nơi trẻ em sinh ra (ví dụ: bệnh viện Phụ sản Hà Nội). Trường hợp trẻ em sinh tại cơ sở y tế, thì ghi tên cơ sở y tế và địa danh hành chính nơi trẻ em sinh ra (ví dụ: Trạm Y tế xã Đình Bảng, huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh).

Trường hợp trẻ em sinh ra ngoài bệnh viện và cơ sở y tế, thì ghi địa danh của 03 cấp hành chính (cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh), nơi trẻ em sinh ra (ví dụ: Xã Đình Bảng, huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh).

(5) Chỉ cần thiết trong trường hợp người đi khai sinh không phải là cha, mẹ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU BÁO THAY ĐỔI HỘ KHẨU, NHÂN KHẨU

Kính gửi:

I. Thông tin về người viết phiếu báo

1. Họ và tên ⁽¹⁾: 2. Giới tính:
3. CMND số: 4. Hộ chiếu số:
5. Nơi thường trú:
6. Địa chỉ chỗ ở hiện nay:
Số điện thoại liên hệ:

II. Thông tin về người có thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu

1. Họ và tên ⁽¹⁾: 2. Giới tính:
3. Ngày, tháng, năm sinh:/...../..... 4. Dân tộc: 5. Quốc tịch:
6. CMND số: 7. Hộ chiếu số:
8. Nơi sinh:
9. Nguyên quán:
10. Nghề nghiệp, nơi làm việc:
11. Nơi thường trú:
12. Địa chỉ chỗ ở hiện nay:
Số điện thoại liên hệ:
13. Họ và tên chủ hộ: 14. Quan hệ với chủ hộ:
15. Nội dung thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu ⁽²⁾:

16. Những người cùng thay đổi:

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Nơi sinh	Nghề nghiệp	Dân tộc	Quốc tịch	CMND số (hoặc Hộ chiếu số)	Quan hệ với người có thay đổi

....., ngày...tháng...năm...
Ý KIẾN CỦA CHỦ HỘ ⁽³⁾
(Ghi rõ nội dung và ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày...tháng...năm...
NGƯỜI VIẾT PHIẾU BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA CÔNG AN (4):

.....

....., ngày...tháng...năm...
TRƯỞNG CÔNG AN:.....
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(1) Viết chữ in hoa đủ dấu

(2) Ghi tóm tắt nội dung thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu. Ví dụ: đăng ký thường trú, tạm trú; thay đổi nơi đăng ký thường trú, tạm trú; tách sổ hộ khẩu; điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu ...

(3) Ghi rõ ý kiến của chủ hộ là đồng ý cho đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú hoặc đồng ý cho tách sổ hộ khẩu; chủ hộ ký và ghi rõ họ tên, ngày, tháng, năm.

(4) Áp dụng đối với trường hợp: Xác nhận việc công dân trước đây đã đăng ký thường trú và trường hợp cấp lại sổ hộ khẩu do bị mất.

Ghi chú: Trường hợp người viết phiếu báo cũng là người có thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu thì công dân chỉ cần kê khai những nội dung quy định tại mục II

B. THAM GIA BẢO HIỂM XÃ HỘI, BẢO HIỂM Y TẾ:

I. CÙNG THAM GIA BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC, BẢO HIỂM Y TẾ

[14]. Quyết định tuyển dụng, hợp đồng lao động (hợp đồng làm việc): số
ngày / / có hiệu lực từ ngày ... / ... / loại hợp đồng

[15]. Tên cơ quan, đơn vị:

[16]. Chức vụ, chức danh nghề, công việc:

[17]. Lương chính: [18]. Phụ cấp: [18.1]. Chức vụ.....

[18.2]. TN vượt khung, [18.3]. TN nghề, [18.4]. Khác.....

II. THAM GIA BẢO HIỂM XÃ HỘI TỰ NGUYỆN

[19]. Mức thu nhập tháng đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện:

[20]. Phương thức đóng:

III. CHỈ THAM GIA BẢO HIỂM Y TẾ

[21]. Tham gia bảo hiểm y tế theo đối tượng:

[22]. Mức tiền làm căn cứ đóng bảo hiểm y tế:

[23]. Phương thức đóng:

Tôi cam đoan những nội dung kê khai là
đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật
về những nội dung đã kê khai.

....., ngày ... tháng ... năm ...

Người khai
(Ký, ghi rõ họ tên)

2. Đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi

1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Người có yêu cầu nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

Bước 2: Công chức Tư pháp - Hộ tịch tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ; trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định thì hướng dẫn bổ sung, hoàn chỉnh; trường hợp hồ sơ đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ, viết giấy nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân thực hiện việc đăng ký khai sinh theo quy định.

Bước 3: Công chức Tư pháp - Hộ tịch lập hồ sơ đề nghị cấp thẻ bảo hiểm y tế để UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến cơ quan Bảo hiểm xã hội cấp huyện.

Bước 4: Ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ do UBND cấp xã chuyển đến, Bảo hiểm xã hội cấp huyện kiểm tra hồ sơ, thực hiện cấp thẻ bảo hiểm y tế và trả kết quả cho UBND cấp xã.

Bước 5: Sau khi nhận được kết quả của Bảo hiểm xã hội cấp huyện, UBND cấp xã trả kết quả liên thông tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

Bước 6: Cá nhân nhận kết quả thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã.

Trường hợp người nộp hồ sơ có yêu cầu nhận kết quả qua dịch vụ chuyển phát thì đăng ký với UBND cấp xã và phải trả phí dịch vụ chuyển phát.

Trường hợp người nộp hồ sơ có yêu cầu nhận kết quả từng loại thủ tục trực tiếp tại cơ quan có thẩm quyền giải quyết thì khi nộp hồ sơ tại UBND cấp xã phải yêu cầu cụ thể để ghi vào phiếu hẹn và người nộp hồ sơ sẽ được trực tiếp nhận kết quả theo yêu cầu tại các cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại UBND cấp xã.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ, gồm:

* Các loại giấy tờ phải nộp:

- Tờ khai đăng ký khai sinh (theo mẫu TP/HT-2012-TKKS.1);

- Tờ khai tham gia bảo hiểm y tế (theo mẫu TK1-TS);

- Bản chính Giấy chứng sinh do cơ sở y tế nơi trẻ em sinh ra cấp; nếu trẻ em sinh ra ngoài cơ sở y tế thì giấy chứng sinh được thay bằng văn bản xác nhận của người làm chứng; trường hợp không có người làm chứng thì người đi khai sinh phải làm giấy cam đoan về việc sinh là có thực. Đối với trường hợp trẻ em bị bỏ rơi thì nộp biên bản về việc trẻ em bị bỏ rơi thay cho giấy chứng sinh.

Trường hợp đăng ký khai sinh cho trẻ em sinh ra do mang thai hộ thì nộp thêm văn bản chứng minh việc mang thai hộ theo quy định của pháp luật;

Trường hợp ủy quyền cho người khác làm thay thì phải có văn bản ủy quyền được công chứng hoặc chứng thực hợp lệ. Nếu người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì không cần phải có văn bản ủy quyền nhưng phải có giấy tờ chứng minh về mối quan hệ nêu trên.

*** Các loại giấy phải xuất trình:**

- Bản chính Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu của người có yêu cầu thực hiện thủ tục liên thông trong trường hợp cán bộ “Một cửa” không biết rõ về nhân thân người yêu cầu.

- Bản chính Giấy chứng nhận kết hôn của cha, mẹ trẻ (nếu cha, mẹ trẻ có đăng ký kết hôn) trong trường hợp cán bộ “Một cửa” không biết rõ về quan hệ hôn nhân của cha, mẹ trẻ.

(Đối với bản sao thì xuất trình bản chính để đối chiếu, không phải chứng thực).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời hạn giải quyết: Không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó:

- Ủy ban nhân dân cấp xã: Thực hiện đăng ký khai sinh ngay trong ngày; trường hợp hồ sơ tiếp nhận sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay trong ngày thì tiến hành giải quyết trong ngày làm việc tiếp theo.

Sau khi đăng ký khai sinh xong, UBND cấp xã có trách nhiệm lập và chuyển hồ sơ cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi đến Bảo hiểm xã hội cấp huyện trong thời hạn 01 ngày làm việc.

- Bảo hiểm xã hội cấp huyện thực hiện cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi trong thời hạn 05 ngày làm việc.

Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định mà UBND cấp xã phải hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Bảo hiểm xã hội thì thời hạn giải quyết được kéo dài thêm không quá 01 ngày làm việc.

Đối với các xã cách xa trụ sở cơ quan Bảo hiểm xã hội cấp huyện từ 50 km trở lên, giao thông đi lại khó khăn, chưa được kết nối Internet thì thời hạn trả kết quả được kéo dài thêm nhưng không quá 03 ngày làm việc.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: UBND cấp xã và Bảo hiểm xã hội cấp huyện.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy khai sinh, Thẻ bảo hiểm y tế.

8. Lệ phí:

- Miễn lệ phí đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế.

- Lệ phí cấp bản sao Giấy khai sinh: 2.000đ/01 bản sao (Hai nghìn đồng/01 bản sao). Số lượng bản sao tùy thuộc vào yêu cầu của công dân.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Tờ khai đăng ký khai sinh (theo mẫu TP/HT-2012-TKKS.1);

- Tờ khai tham gia bảo hiểm y tế (theo mẫu TK1-TS).

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ về đăng ký, quản lý hộ tịch;

- Nghị định số 06/2012/NĐ-CP ngày 02/02/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về hộ tịch, hôn nhân và gia đình và chứng thực;

- Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT ngày 15/5/2015 của Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi;

- Thông tư số 01/2008/TT-BTP ngày 02/6/2008 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch;

- Thông tư số 05/2012/TT-BTP ngày 23/5/2012 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08.a/2010/TT-BTP ngày 25/3/2010 của Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn việc ghi chép, lưu trữ, sử dụng sổ, biểu mẫu hộ tịch;

- Thông tư số 02/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 02/01/2014 hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Quyết định số 1018/QĐ-BHXH ngày 10/10/2014 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam sửa đổi một số nội dung tại các quyết định ban hành quy định quản lý thu, chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

- Quyết định số 44/2014/QĐ-UBND ngày 20/8/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định về mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ KHAI SINH

Kính gửi: ⁽¹⁾

Họ và tên người khai:

Nơi thường trú/tạm trú: ⁽²⁾

Số CMND/Giấy tờ hợp lệ thay thế: ⁽³⁾

Quan hệ với người được khai sinh:

**Đề nghị⁽¹⁾ đăng ký khai sinh
cho người có tên dưới đây:**

Họ và tên: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:(Bằng chữ:)

Nơi sinh: ⁽⁴⁾

Dân tộc: Quốc tịch:

Họ và tên cha:

Dân tộc: Quốc tịch: Năm sinh

Nơi thường trú/tạm trú: ⁽²⁾

Họ và tên mẹ:

Dân tộc: Quốc tịch: Năm sinh

Nơi thường trú/tạm trú: ⁽²⁾

Tôi cam đoan lời khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Làm tại:, ngày tháng năm

Người đi khai sinh⁽⁵⁾

(Ký, ghi rõ họ tên)

.....

Người cha

(Ký, ghi rõ họ tên)

.....

Người mẹ

(Ký, ghi rõ họ tên)

.....

Chú thích:

(1) Ghi rõ tên cơ quan đăng ký khai sinh.

(2) Ghi theo địa chỉ đăng ký thường trú và gạch cụm từ “tạm trú”; nếu không có nơi đăng ký thường trú thì gạch hai từ “thường trú” và ghi theo địa chỉ đăng ký tạm trú.

(3) Nếu ghi theo số CMND, thì gạch cụm từ “Giấy tờ hợp lệ thay thế”; nếu ghi theo số Giấy tờ hợp lệ thay thế thì ghi rõ tên giấy tờ, số của giấy tờ và gạch cụm từ “CMND”.

(4) Trường hợp trẻ em sinh tại bệnh viện thì ghi tên bệnh viện và địa danh hành chính nơi trẻ em sinh ra (ví dụ: bệnh viện Phụ sản Hà Nội). Trường hợp trẻ em sinh tại cơ sở y tế, thì ghi tên cơ sở y tế và địa danh hành chính nơi trẻ em sinh ra (ví dụ: Trạm Y tế xã Đình Bảng, huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh).

Trường hợp trẻ em sinh ra ngoài bệnh viện và cơ sở y tế, thì ghi địa danh của 03 cấp hành chính (cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh), nơi trẻ em sinh ra (ví dụ: Xã Đình Bảng, huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh).

(5) Chỉ cần thiết trong trường hợp người đi khai sinh không phải là cha, mẹ.

**BẢO HIỂM XÃ HỘI
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỜ KHAI THAM GIA
BẢO HIỂM XÃ HỘI, BẢO HIỂM Y TẾ**

Số định danh:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

A. THÔNG TIN CỦA NGƯỜI THAM GIA:

[01]. Họ và tên (viết chữ in hoa):
.....

[02]. Ngày tháng năm
sinh:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

[03]. Giới tính: Nam 0 Nữ 0 [04]. Dân tộc:, [05]. Quốc tịch:

[06]. Nơi cấp giấy khai sinh (quê quán): [06.1]. Xã, phường

[06.2]. Quận, huyện [06.3]. Tỉnh, TP.....

[07]. Thân nhân

[07.1]. Cha hoặc Mẹ hoặc Người giám hộ:

[07.2]. Thân nhân khác:

[08]. Số chứng minh thư (Hộ
chiếu):

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

[08.1]. Ngày
cấp:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

[08.2]. Nơi cấp:

.....

[09]. Địa chỉ đăng ký hộ khẩu: [09.1]. Số nhà, đường phố, thôn xóm:

[09.2]. Xã, phường [09.3]. Quận, huyện [09.4]. Tỉnh, TP

[10]. Địa chỉ liên hệ (nơi sinh sống): [10.1]. Số nhà, đường phố, thôn xóm:

.....

[10.2]. Xã, phường [10.3]. Quận, huyện [10.4]. Tỉnh, TP.....

[11]. Số điện thoại liên hệ: [12]. Email

[13]. Nơi đăng ký khám chữa bệnh ban đầu:.....

B. THAM GIA BẢO HIỂM XÃ HỘI, BẢO HIỂM Y TẾ:

I. CÙNG THAM GIA BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC, BẢO HIỂM Y TẾ

[14]. Quyết định tuyển dụng, hợp đồng lao động (hợp đồng làm việc): số
ngày / / có hiệu lực từ ngày ... / ... / loại hợp đồng

[15]. Tên cơ quan, đơn vị:

[16]. Chức vụ, chức danh nghề, công việc:

[17]. Lương chính: [18]. Phụ cấp: [18.1]. Chức vụ.....

[18.2]. TN vượt khung, [18.3]. TN nghề, [18.4].

...Khác.....

II. THAM GIA BẢO HIỂM XÃ HỘI TỰ NGUYỆN

[19]. Mức thu nhập tháng đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện:

[20]. Phương thức đóng:

III. CHỈ THAM GIA BẢO HIỂM Y TẾ

[21]. Tham gia bảo hiểm y tế theo đối tượng:

[22]. Mức tiền làm căn cứ đóng bảo hiểm y tế:

[23]. Phương thức đóng:

Tôi cam đoan những nội dung kê khai
là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp
luật về những nội dung đã kê khai.

....., ngày ... tháng ... năm ...

Người khai
(Ký, ghi rõ họ tên)